

BL, ngày 03 tháng 01 năm 2019

Số: 01/2019/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BL, TỈNH LA**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Cảnh.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Bá Hùng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BL, tỉnh LA tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Lan Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BL, tỉnh LA mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 349/2018/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định mở phiên họp số 14/2018/QĐST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2018.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Số 198B, Khu II, ấp Phước Toàn, xã Long Hiệp, huyện BL, tỉnh LA.

2/ Bà Võ Thị Tuyết M, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp Phước Toàn, xã Long Hiệp, huyện BL, tỉnh LA.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Võ Minh T, sinh năm 1991.

2/ Bà Lê Thị L, sinh năm 1968.

Cùng địa chỉ: Ấp Phước Toàn, xã Long Hiệp, huyện BL, tỉnh LA.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Nguyễn Thị Th và bà Võ Thị Tuyết M yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo Biên bản hòa giải, đối thoại thành ngày 24/12/2018 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện BL về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BL, tỉnh LA phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán, thư ký giải quyết việc dân sự và các đương sự đã tuân thủ đúng quy định về pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện BL công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo Biên bản hòa giải, đối thoại thành ngày 24/12/2018 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện BL về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” giữa bà Nguyễn Thị Th và bà Võ Thị Tuyết M, ông Võ Minh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện BL, tỉnh LA nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Nguyễn Thị Th và bà Võ Thị Tuyết M yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo Biên bản hòa giải, đối thoại thành ngày 24/12/2018 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện BL, Tòa án nhân dân huyện BL thụ lý việc dân sự để giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng quy định tại khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên họp vắng mặt bà Nguyễn Thị Th và bà Võ Thị Tuyết M, ông Võ Minh T nhưng xét thấy bà Th, bà M, ông T đã có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành giải quyết việc dân sự vắng mặt bà Th, bà M, ông T.

[2] Về nội dung:

Theo đơn khởi kiện ngày 29/10/2018 bà Nguyễn Thị Th yêu cầu bà Võ Thị Tuyết M và ông Võ Minh T có trách nhiệm hoàn trả số tiền 335.000.000 đồng (ba trăm ba mươi lăm triệu đồng).

Tại Biên bản hòa giải, đối thoại thành ngày 24/12/2018 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện BL bà Nguyễn Thị Th thay đổi yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bà M, ông T hoàn trả số tiền là 327.000.000 đồng (ba trăm hai mươi bảy triệu đồng) và bà M, ông T cũng đồng ý. Các đương sự thống nhất, bà M, ông T có trách nhiệm hoàn trả cho bà Th số tiền 327.000.000 đồng (ba trăm hai mươi bảy triệu đồng), theo phương thức trả dần mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), vào ngày 15 hàng tháng, thời gian bắt đầu trả tính từ ngày 15/01/2019 cho đến khi hết số tiền nợ trên.

Xét thấy các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, được ghi nhận Biên bản hòa giải, đối thoại thành ngày 24/12/2018 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện BL, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, đồng thời bà Th, bà M có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành. Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BL đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Th, bà M. Do đó căn cứ vào Điều

466 Bộ luật dân sự, Điều 417 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Th, bà Võ Thị Tuyết M.

[3] Về L phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Th chịu theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 417, Điều 419 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc vụ quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 349/2018/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2018, cụ thể như sau:

Bà Võ Thị Tuyết M và ông Võ Minh T có trách nhiệm hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Th số tiền 327.000.000 đồng (ba trăm hai mươi bảy triệu đồng).

Phương thức thanh toán cụ thể như sau: Bắt đầu từ ngày 15/01/2019, liên tiếp mỗi tháng bà Võ Thị Tuyết M và ông Võ Minh T có trách nhiệm hoàn trả cho Nguyễn Thị Th số tiền .000.000 đồng (ba triệu đồng) cho đến khi hết số nợ 327.000.000 đồng (ba trăm hai mươi bảy triệu đồng), trả vào ngày 15 hàng tháng.

Trong trường hợp bà Võ Thị Tuyết M và ông Võ Minh T vi phạm nghĩa vụ ở bất kỳ một kỳ trả nợ nào thì Nguyễn Thị Th có quyền yêu cầu bà Võ Thị Tuyết M và ông Võ Minh T thi hành toàn bộ số tiền nợ còn lại.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Th có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trong vụ án này, hàng tháng bà Võ Thị Tuyết M và ông Võ Minh T còn chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Điều 2. L phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Buộc bà Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 đồng L phí sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng L phí đã nộp theo Biên lai thu số 0007318 ngày 25/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BL.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LA;
- VKSND huyện BL;
- Chi cục THADS huyện BL;
- Các đương sự;
- Lưu: VT;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**Nguyễn Văn Cảnh**